

Số: 01 /2022/BB-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2022

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ NĂNG LƯỢNG VCP

Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ NĂNG LƯỢNG VCP

Trụ sở chính: Tầng 19 Tòa nhà Vinaconex, số 34 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Giấy chứng nhận ĐKKD số: 2800799804 do Phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 18/05/2004, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 15/03/2022.

Hôm nay, vào hồi 9 giờ 30 phút ngày 26 tháng 04 năm 2022, tại Hội trường Tầng 3, Khu nhà điều hành các công trình thủy điện, địa chỉ: Thôn Trung Chính, thị trấn Thường Xuân, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa, Việt Nam, Công ty Cổ phần Xây dựng và Năng lượng VCP đã tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 với các nội dung sau:

A. PHẦN THỨ NHẤT – KHAI MẠC ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG

1. Khai mạc đại hội:

Ông Nguyễn Thanh Phương - Giám đốc Ban Tổ chức Hành chính thay mặt Ban Tổ chức Đại hội tiến hành các thủ tục:

- Tuyên bố lý do tổ chức Đại hội và khai mạc Đại hội.
- Giới thiệu các khách mời tham dự.

2. Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông:

1.1. Cổ đông và đại diện cổ đông dự họp

Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông được quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông là **492 cổ đông** là tổ chức và cá nhân sở hữu và đại diện cho tổng số **83.789.658 cổ phần**.

(Danh sách cổ đông được mời tham dự Đại hội theo danh sách chốt tại ngày 31/03/2022)

Đại hội đã nghe ông **Nguyễn Thanh Phương** thay mặt Ban Tổ chức Đại hội công bố kết quả kiểm tra xác nhận tư cách cổ đông và đại diện cổ đông dự họp như sau:

- Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông thực tế dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 26/04/2022 của Công ty là **11 cổ đông**, sở hữu hoặc đại diện cho **78.235.611 cổ phần**, tương đương với **93,37%** tổng số cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết tham dự Đại hội đồng cổ đông của Công ty CP Xây dựng và Năng lượng VCP. Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua nội dung biên bản kiểm tra xác nhận tư cách cổ đông và đại diện cổ đông dự họp bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết với tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt **100%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại đại hội.

(Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông, Danh sách cổ đông, đại diện cổ đông thực tế dự họp và số cổ phần mà họ sở hữu hoặc đại diện được đính kèm Biên bản này).

- Theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty CP Xây dựng và Năng lượng VCP đã đủ điều kiện để tiến hành. Các cổ

đồng và đại diện cổ đông dự họp có quyền biểu quyết theo số cổ phần mà họ sở hữu hoặc đại diện.

(Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông, Danh sách cổ đông, đại diện cổ đông thực tế dự họp và số cổ phần mà họ sở hữu hoặc đại diện được đính kèm Biên bản này).

3. **Đại hội thông qua Danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu biểu quyết Đại hội:**

- Ông Nguyễn Thanh Phương thay mặt Ban Tổ chức Đại hội giới thiệu:

* **Danh sách Đoàn Chủ tịch gồm 03 thành viên:**

- | | | |
|---------------------------|---------------------------------------|-------------------|
| 1. Ông Vũ Ngọc Tú | - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty | - Chủ tọa Đại hội |
| 2. Ông Phạm Văn Minh | - Phó Chủ tịch TT HĐQT, Tổng Giám đốc | - Thành viên |
| 3. Ông Trịnh Nguyên Khánh | - Thành viên HĐQT, Phó TGD | - Thành viên |

* **Thư ký Đại hội gồm 01 thành viên:**

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc Quỳnh

* **Ban Kiểm phiếu biểu quyết gồm 02 thành viên:**

- | | |
|--------------------------|-----------------------------|
| 1. Ông Nguyễn Việt Hoàng | - PGĐ Ban TCKH (Trưởng Ban) |
| 2. Bà Phan Thu Hương | - Thành viên |

Đại hội nhất trí thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Thư ký, Ban Kiểm phiếu biểu quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết với tỷ lệ biểu quyết tán thành là **100%** tương đương **78.235.611 cổ phần** tham dự biểu quyết tại đại hội.

Đoàn Chủ tịch, Thư ký, Ban Kiểm phiếu biểu quyết Đại hội lên làm việc.

4. **Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc của Đại hội**

Đại hội đã nghe Ông Trịnh Nguyên Khánh - Thành viên Đoàn chủ tịch, trình bày Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022.

Đại hội nhất trí thông qua nội dung Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc của Đại hội bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết với tỷ lệ biểu quyết tán thành là **100%** tương đương **78.235.611 cổ phần** tham dự biểu quyết tại đại hội.

B. **PHẦN THỨ HAI – CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC TRÌNH BÀY TẠI ĐẠI HỘI**

1. Ông Trịnh Nguyên Khánh - Thành viên Đoàn chủ tịch đã trình bày trước Đại hội:

- Tờ trình số 01/2022/BC-HĐQT ngày 29/03/2022 của HĐQT Công ty về kết quả thực hiện SXKD của Công ty năm 2021 và Kế hoạch SXKD của Công ty năm 2022;
- Báo cáo số 02/2022/BC-HĐQT ngày 29/03/2022 của Hội đồng quản trị Công ty về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022;
- Tờ trình số 06/2022/TTr-HĐQT ngày 29/03/2022 của Hội đồng quản trị về phân phối lợi nhuận sau thuế năm tài chính 2021;
- Tờ trình số 05/2022/TTr-HĐQT ngày 29/03/2022 của Hội đồng quản trị về đề xuất chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022;

- Tờ trình số 07/2022/TTr-HĐQT ngày 29/03/2022 của Hội đồng quản trị về kế hoạch chuyển sân giao dịch cổ phiếu VCP từ sân giao dịch Upcom sang niêm yết tại Sở giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HOSE);
- Tờ trình số 08/2022/TTr-HĐQT ngày 29/03/2022 của Hội đồng quản trị thông qua Báo cáo kết quả tăng vốn điều lệ và sửa đổi ngành nghề đăng ký kinh doanh;

2. Bà Đinh Thị Hạnh - Trưởng Ban kiểm soát đã trình bày trước Đại hội:

- Tờ trình số 03/2022/TTr-HĐQT ngày 29/03/2022 của Ban kiểm soát Thông qua Báo cáo hoạt động và kết quả kiểm tra của Ban kiểm soát năm 2021; Kế hoạch công tác của Ban kiểm soát năm 2022;
- Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021;
- Tờ trình số 04/2022/TTr-HĐQT ngày 29/03/2022 của Ban kiểm soát Thông qua việc ủy quyền lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán BCTC năm 2022;

C. PHẦN THỨ BA – HƯỚNG DẪN BIỂU QUYẾT VÀ KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT CÁC NỘI DUNG TRÌNH ĐẠI HỘI

1. Ông Trịnh Nguyên Khánh mời Ban kiểm phiếu lên làm việc theo Quy chế đại hội.
2. Ông Nguyễn Việt Hoàng - Trưởng Ban kiểm phiếu biểu quyết các nội trình bày trước Đại hội.

Đại hội nhất trí thông qua nội dung Quy chế biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết với tỷ lệ biểu quyết tán thành là **100%** (tương đương **78.235.611 cổ phần**), tỷ lệ không tán thành đạt **0%** (tương đương **0 cổ phần**), tỷ lệ không có ý kiến đạt **0%** (tương đương **0 cổ phần**).

3. Ông Nguyễn Việt Hoàng hướng dẫn cổ đông thực hiện quyền biểu quyết và phát phiếu, thu phiếu biểu quyết cho cổ đông.

D. PHẦN THỨ TƯ – THẢO LUẬN CỦA CỔ ĐÔNG TẠI ĐẠI HỘI

Kết thúc phần trình bày các Báo cáo, Tờ trình, Ông Vũ Ngọc Tú – Chủ tọa Đại hội, thay mặt Đoàn chủ tịch điều hành chương trình thảo luận của các cổ đông.

Đoàn Chủ tịch Đại hội đã trả lời tất cả các câu hỏi, thảo luận của cổ đông tại đại hội.

E. PHẦN THỨ NĂM: BIỂU QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

Ông Vũ Ngọc Tú thay mặt Đoàn chủ tịch lần lượt nêu từng vấn đề xin ý kiến biểu quyết của cổ đông.

Kết quả biểu quyết đối với từng vấn đề như sau:

- Phương thức biểu quyết: **Bỏ phiếu**
 - Số phiếu phát ra: **11 phiếu**, tương ứng **78.235.611 cổ phần** của cổ đông tham dự Đại hội
 - Số phiếu thu về: **11 phiếu**, tương ứng **78.235.611 cổ phần** của cổ đông tham dự Đại hội
 - Số phiếu hợp lệ: **11 phiếu**, tương ứng **78.235.611 cổ phần** của cổ đông tham dự Đại hội
 - Số phiếu không hợp lệ: **0 phiếu**, tương ứng **0 cổ phần** của cổ đông tham dự Đại hội.
1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty theo Tờ trình số 01/2022/TTr-HĐQT ngày 29/03/2022 của Hội đồng quản trị, với các nội dung chính như sau:
 - 1.1. **Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021:**

Bảng 1: Bảng Kết quả sản lượng, doanh thu phát điện toàn hệ thống VCP năm 2021

STT	Tên Nhà máy thủy điện	Công suất phát điện	Kế hoạch năm 2021		Thực hiện năm 2021		Tỷ lệ (%)	
			SL điện (kwh)	Doanh thu bán điện (đồng)	SL điện (kwh)	Doanh thu bán điện (đồng)	Sản lượng TH2021/ KH 2021	Doanh thu TH2021/ KH 2021
1	Cửa Đạt	97	455.767.000	349.756.018.400	396.472.368	346.170.920.716	86,99	98,97
2	Xuân Minh	15	68.745.456	77.987.952.668	61.877.529	72.640.103.246	90,01	93,14
3	Bái Thượng	6	27.733.144	29.521.704.864	25.787.231	28.510.150.803	92,98	96,57
4	Nậm La	27	104.670.396	119.594.783.032	46.453.127	71.182.718.646	43,38	59,52
5	Tắt Ngoẵng	7	16.684.318	19.621.627.929	16.458.469	20.349.623.727	98,65	103,71
6	Đakglun	18	63.239.570	71.431.638.912	67.767.965	69.143.903.030	107,16	96,80
	Cộng	170	736.839.884	667.913.725.805	614.816.689	607.997.420.168	83,44	91,03

Bảng 2: Bảng kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 của VCP P&C

STT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	Tỷ lệ TH/KH (%)
1	Sản lượng	KWh	455.767.000	396.472.368	86,99
2	Doanh thu, Thu nhập	Đồng	551.530.911.788	478.490.984.585	86,75
	<i>Trong đó: Doanh thu bán điện</i>	<i>Đồng</i>	<i>349.756.018.400</i>	<i>346.170.920.716</i>	<i>98,97</i>
	<i>Doanh thu tổng thầu và DV khác</i>	<i>Đồng</i>	<i>201.474.893.388</i>	<i>109.984.933.053</i>	<i>54,59</i>
	<i>Thu nhập tài chính và khác</i>	<i>Đồng</i>	<i>300.000.000</i>	<i>22.335.130.816</i>	<i>7445</i>
3	Tổng chi phí	Đồng	457.045.223.873	371.078.340.816	81,19
4	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	94.485.687.915	107.412.643.769	113,68
5	Thuế TNDN	Đồng	6.224.681.392	9.645.836.300	154,96
6	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	88.261.006.524	97.766.807.469	110,77

1.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:

Bảng 1: Bảng chỉ tiêu kế hoạch phát điện toàn hệ thống VCP năm 2022

ST T	Tên Nhà máy thủy điện	Công suất phát điện (MW)	Thực hiện năm 2021		Kế hoạch năm 2022		Tỷ lệ (%)	
			SL điện (kWh)	Doanh thu (đồng)	SL điện (kWh)	Doanh thu (đồng)	Sản lượng KH2022/ TH 2021	Doanh thu KH2022/ TH 2021
1	Cửa Đạt	97	396.472.368	346.170.920.716	407.568.000	361.148.642.150	102,82	104,33
2	Xuân Minh	15	61.877.529	72.640.103.246	62.201.000	72.593.611.000	100,52	99,94
3	Bái Thượng	6	25.787.231	28.510.150.803	25.527.000	27.390.362.000	98,99	96,07
4	Nậm La	27	46.453.127	71.182.718.646	99.057.352	121.305.076.014	213,16	170,18
5	Tắt Ngoẵng	7	16.458.469	20.349.623.727	25.754.162	29.010.546.263	156,48	142,56
6	Đakglun	18	67.767.965	69.143.903.030	66.337.500	69.681.580.586	97,89	100,78
7	Đak Robaye	10			20.590.000	20.610.000.000		
	Cộng	180	614.816.689	607.997.420.168	707.035.014	701.739.818.013	114,99	115,41

Bảng 2: Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 -VCP

STT	Nội dung	ĐVT	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	Tỷ lệ TH/KH (%)
1	Sản lượng	KWh	396.472.368	407.568.000	102,7
2	Doanh thu, Thu nhập	Đồng	478.490.984.585	519.784.982.173	108,6
	<i>Trong đó: Doanh thu bán điện</i>	<i>Đồng</i>	<i>346.170.920.716</i>	<i>361.148.642.150</i>	<i>104,3</i>
	<i>Doanh thu tổng thầu và dịch vụ khác</i>	<i>Đồng</i>	<i>109.984.933.053</i>	<i>145.936.340.023</i>	<i>132,68</i>
	<i>Thu nhập tài chính và khác</i>	<i>Đồng</i>	<i>22.335.130.816</i>	<i>12.700.000.000</i>	<i>56,86</i>
3	Tổng chi phí	Đồng	371.078.340.816	383.159.328.168	103,25
4	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	107.412.643.769	136.625.654.005	127,1
5	Thuế TNDN	Đồng	9.645.836.300	6.984.966.168	72,41
6	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	97.766.807.469	129.640.687.837	132,60

1.3. Công tác đầu tư:

- Đẩy nhanh tiến độ thi công và lắp đặt thiết bị, đảm bảo phát điện nhà máy thủy điện Đắk Robaye vào tháng 8/2022;
- Triển khai xây dựng dự án Thủy điện Dak lô 4;
- Đẩy mạnh công tác hoàn thiện thủ tục dự án Thủy điện Xuân Khao;
- Tiếp tục nghiên cứu, tìm kiếm các dự án năng lượng tái tạo.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị triển khai thực hiện kế hoạch SXKD năm 2022, trong trường hợp cần thiết có thể điều chỉnh kế hoạch kinh doanh để phù hợp với tình hình thực tế hoạt động trong năm 2022.

Đại hội đã biểu quyết với kết quả như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là 72.307.142 **cổ phần**, chiếm **92,42%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
 - Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là 0 **cổ phần**, chiếm **0%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
 - Tổng số cổ phần biểu quyết **không ý kiến** là 5.928.469 **cổ phần**, chiếm **7,58%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
2. **Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và nhiệm vụ, kế hoạch công tác năm 2022 theo Báo cáo số 02/2022/BC-HĐQT ngày 29/03/2022 của Hội đồng quản trị Công ty.**

Đại hội đã biểu quyết với kết quả như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là 72.307.142 **cổ phần**, chiếm **92,42%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là 5.928.469 **cổ phần**, chiếm **7,58%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không ý kiến** là 0 **cổ phần**, chiếm **0%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

3. **Thông qua Báo cáo hoạt động và kết quả kiểm tra của Ban kiểm soát năm 2021; Kế hoạch công tác năm 2022 theo Tờ trình số 03/2022/TTr-BKS ngày 29/03/2022 của Ban kiểm soát Công ty.**

Đại hội đã biểu quyết với kết quả như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là 72.307.142 **cổ phần**, chiếm **92,42%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là 5.928.469 **cổ phần**, chiếm **7,58%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không ý kiến** là 0 **cổ phần**, chiếm **0%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

4. **Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021**

Đại hội đã biểu quyết với kết quả như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là 78.235.611 **cổ phần**, chiếm **100%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là 0 **cổ phần**, chiếm **0%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không ý kiến** là **0 cổ phần**, chiếm **0%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- 5. Thông qua việc phân phối lợi nhuận sau thuế cho năm tài chính 2021 theo Tờ trình số 06/2022/TTr-HĐQT ngày 29/03/2022 của Hội đồng quản trị, cụ thể như sau:**

Lợi nhuận sau thuế năm 2021 là: **97.766.807.469 đồng.**

Trong đó:

- + Đã thực hiện chi Phụ cấp HĐQT và BKS năm 2021 theo Nghị quyết và Biên bản Đại hội đồng cổ đông ngày 22/04/2021 là: **264.000.000 đồng.**
- + Lợi nhuận còn lại để chia cổ tức, chi thưởng và phân phối các quỹ: **97.502.807.469 đồng.**
- Hội đồng quản trị Công ty đề xuất phương án phân phối lợi nhuận như sau:
- + Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi: **2.400.000.000 đồng** (tương đương với 2,5% lợi nhuận sau thuế năm 2021)
- + Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối còn lại năm 2021 là: **95.102.807.469 đồng.**

Đại hội đã biểu quyết với kết quả như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là **72.307.142 cổ phần**, chiếm **92,42%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là **5.928.469 cổ phần**, chiếm **7,58%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không ý kiến** là **0 cổ phần**, chiếm **0%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

- 6. Thông qua kết quả thực hiện chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 và phương án trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 theo Tờ trình số 05/2022/TTr-HĐQT ngày 29/03/2022 của Hội đồng quản trị:**

6.1. Kết quả thực hiện chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021:

STT	Nội dung	Đã chi trả năm 2021 (đồng)	
		CP hoạt động	LN sau thuế
1	Hội đồng quản trị	16.000.000	188.000.000
2	Ban Kiểm soát	8.000.000	76.000.000
	Cộng	24.000.000	264.000.000

6.2. Phương án trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022:

STT	Nội dung	Số tiền/tháng (đồng)
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	5.000.000
2	Phó Chủ tịch HĐQT	4.000.000
3	Thành viên HĐQT	4.000.000
4	Trưởng Ban kiểm soát	3.000.000
5	Thành viên Ban kiểm soát	2.000.000

Đại hội đã biểu quyết với kết quả như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là **78.235.611 cổ phần**, chiếm **100%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
 - Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là **0 cổ phần**, chiếm **0%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
 - Tổng số cổ phần biểu quyết **không ý kiến** là **0 cổ phần**, chiếm **0%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
7. **Thông qua kế hoạch chuyển đăng ký giao dịch cổ phiếu VCP từ sàn giao dịch UPCOM sang niêm yết tại Sở giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HOSE) theo Tờ trình số 07/2022/TTr-HĐQT ngày 29/03/2022 của Hội đồng quản trị Công ty.**

Thời gian thực hiện dự kiến: Năm 2022 - 2023

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Lựa chọn thời điểm cụ thể để chuyển sàn niêm yết cổ phiếu của Công ty cho phù hợp với tình hình thực tế thị trường chứng khoán và phù hợp với tình hình Công ty;
- Toàn quyền quyết định, triển khai thực hiện các công việc, thủ tục và ký tất cả các tài liệu cần thiết liên quan đến việc chuyển sàn niêm yết nêu trên phù hợp với yêu cầu của Sở Giao dịch Chứng khoán, Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSD) và tuân thủ quy định của pháp luật.

Đại hội đã biểu quyết với kết quả như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là **78.235.611 cổ phần**, chiếm **100%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
 - Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là **0 cổ phần**, chiếm **0%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
 - Tổng số cổ phần biểu quyết **không ý kiến** là **0 cổ phần**, chiếm **0%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
8. **Thông qua Tờ trình của Hội đồng quản trị Công ty về việc Báo cáo kết quả tăng vốn điều lệ và sửa đổi ngành nghề đăng ký kinh doanh theo Tờ trình số 08/2022/TTr-HĐQT ngày 29/03/2022 của Hội đồng quản trị.**

Đại hội đã biểu quyết với kết quả như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là **78.235.611 cổ phần**, chiếm **100%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
 - Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là **0 cổ phần**, chiếm **0%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
 - Tổng số cổ phần biểu quyết **không ý kiến** là **0 cổ phần**, chiếm **0%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
9. **Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty Cổ phần Xây dựng và Năng lượng VCP theo Tờ trình số 04/2022/TTr-BKS ngày 29/03/2022 của Ban Kiểm soát Công ty.**

Đại hội đã biểu quyết với kết quả như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là **78.235.611 cổ phần**, chiếm **100%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành là 0 cổ phần**, chiếm **0%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không ý kiến là 0 cổ phần**, chiếm **0%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

F. PHẦN THỨ SÁU: THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

Bà Nguyễn Thị Ngọc Quỳnh - Thư ký Đại hội trình bày dự thảo Biên bản, Nghị quyết Đại hội.

Đại hội đã biểu quyết thông qua dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội với tỷ lệ biểu quyết tán thành là **100%** (tương đương **78.235.611 cổ phần**), tỷ lệ không tán thành đạt **0%** (tương đương **0 cổ phần**), tỷ lệ không có ý kiến đạt **0%** (tương đương **0 cổ phần**).

G. PHẦN THỨ BẢY: CÁC THỦ TỤC KẾT THÚC ĐẠI HỘI

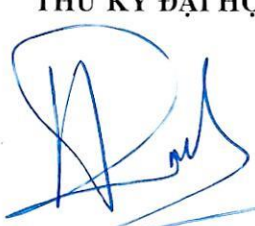

1. Biên bản Đại hội được Thư ký Đại hội ghi lại đầy đủ, trung thực và được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 nhất trí thông qua bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết với tỷ lệ biểu quyết tán thành là **100%** (tương đương **78.235.611 cổ phần**), tỷ lệ không tán thành đạt **0%** (tương đương **0 cổ phần**), tỷ lệ không có ý kiến đạt **0%** (tương đương **0 cổ phần**).
2. **Ông Vũ Ngọc Tú** - Chủ tọa Đại hội phát biểu bế mạc Đại hội.
 Những nội dung được Đại hội đồng cổ đông thống nhất, biểu quyết thông qua tại cuộc họp được cụ thể hóa thành Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty. Biên bản này được lập hồi 12h00 cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

Nguyễn Thị Ngọc Quỳnh

Vũ Ngọc Tú

Nơi nhận:

- Các cổ đông Cty (tại website Cty);
- Các TV HĐQT, Ban TGD, Ban KS;
- Ban TCHC (để công bố thông tin);
- Lưu VT.